

Số:141/KH-MN20/10

Bình Tân, ngày 23 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG Năm học 2024- 2025

Căn cứ kế hoạch số 134/KH-MN20/10 ngày 20 tháng 09 năm 2024 của Trường MN 20/10 về Kế hoạch năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị;

Bộ phận chăm sóc nuôi dưỡng trường Mầm non 20/10 xây dựng Kế hoạch năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tổng số nhóm lớp: 06 lớp
- Tổng số nhân sự: 27 CB-GV-NV
- Tổng số trẻ: 185 cháu.
- + Trong đó: 09 cháu nhà trẻ
176 cháu mẫu giáo
- Số lượng cấp dưỡng: 03 người
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
+ Sơ cấp nấu ăn: 3/3.

❖ Thuận lợi:

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ đáp ứng tốt cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại đơn vị.
- Được sự quan tâm, hỗ trợ của cha mẹ học sinh.
- Tập thể CB-GV-NV đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về VSATTP; Phòng chống tai nạn thương tích và kỹ năng bảo vệ chăm sóc trẻ em trong trường mầm non.

❖ Khó khăn:

- Nhân viên cấp dưỡng còn hạn chế trong việc sử dụng các công nghệ thông tin.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm cho GV-NV trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.
- Đảm bảo duy trì chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại nhà trường.
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác phòng ngừa các dịch bệnh; Giữ vững mục tiêu phát triển an toàn, bền vững.
- Đảm bảo an toàn tốt về thể chất, tinh thần cho trẻ trong nhà trường.

III. NỘI DUNG

1. Giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng: an toàn sức khỏe cho trẻ.

1.1. Đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

1.1.1. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

** Yêu cầu:*

- Thực hiện nghiêm túc và đảm bảo các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT về Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; nghiêm túc đảm bảo quy trình bếp một chiều; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Tổ chức phân công kiểm tra chất lượng thực phẩm trong ngày, không nhận những thực phẩm kém chất lượng khi tiếp phẩm.

- Phân công kiểm tra nêm nếm thức ăn đã chín tại bếp ăn trước khi đem thức ăn lên lớp cho trẻ.

** Chỉ tiêu:*

- 100% CB-GV-NV tham gia tập huấn VSATTP tại trường.

- 100% trẻ đủ nước uống và nước sinh hoạt.

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

** Biện pháp:*

- Nghiêm túc đảm bảo quy trình bếp 1 chiều.

- Nhân viên cấp dưỡng thực hiện tốt công tác “Vệ sinh an toàn thực phẩm”, làm việc theo nguyên tắc bếp một chiều, thực hiện đúng nội quy quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường bếp.

- Kiểm tra chất lượng thực phẩm ngay từ lúc nhập thực phẩm vào trường, không nhận thực phẩm kém chất lượng.

- Bếp ăn có giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra lưu mẫu thức ăn, thực hiện lưu mẫu theo quyết định 1246/QĐ-BYT 2017 hàng ngày và theo dõi công tác chế biến của cấp dưỡng để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

1.1.2. Tiếp tục thực hiện mô hình chăm sóc và nuôi dưỡng tốt, đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng thông qua các hoạt động.

** Yêu cầu :*

- Thực hiện đúng quy định tại Chương trình GDMN về số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng lứa tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ.

- Thời gian tổ chức giờ ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ bán trú, có kiểm tra theo dõi công tác thu chi, công khai tài chính, thành lập Ban tiếp phẩm, Ban sức khỏe trường học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra bộ phận để công tác chăm sóc nuôi dưỡng luôn đi vào nề nếp và đạt hiệu quả.

- Môi trường vệ sinh phù hợp, đảm bảo tính thẩm mỹ nhằm giáo dục ý thức vệ sinh cá nhân, giáo dục giới tính cho trẻ.

** Biện pháp:*

- Đồ dùng của trẻ thực hiện vệ sinh theo qui định và bảo quản tốt.

- Thường xuyên kiểm tra chế độ dinh dưỡng khẩu phần ăn của trẻ.

- Thực đơn được thay đổi hàng ngày, hàng tuần và có thực đơn bổ sung dành riêng trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân béo phì.

- Trang bị đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ (ca inox, chén, muỗng inox, khăn, dép đi trong nhà vệ sinh, nón...).

- Bếp ăn được trang bị đủ đồ dùng phục vụ cho trẻ (bằng Inox và Melamine) để thực hiện tốt bữa ăn cho trẻ với phương châm đổi mới tổ chức bữa ăn cho trẻ, trẻ ăn theo nhu cầu và ăn ngon miệng.

- Khuyến khích chia sẻ, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Phát huy vai trò của cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ trong công tác phối hợp.

1.2. Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

1.2.1. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục-Đào tạo.

** Yêu cầu:*

- Xây dựng trường lớp mầm non xanh, sạch, an toàn.

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn cho trẻ về thể chất lẫn tinh thần (không vi phạm đạo đức nhà giáo)

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, tạo môi trường khang trang, sạch đẹp, trang thiết bị đầy đủ, tiện ích và tổ chức sáng tạo các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng để trẻ được tham gia học tập, vui chơi, giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.

** Chỉ tiêu:*

- Không để trẻ xảy ra tai nạn hay bị thương tích trong nhà trường.

- Không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ trong nhà trường.

** Biện pháp:*

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ

- Thành lập Ban an toàn trường học, thường xuyên kiểm tra để bảo trì, sửa chữa thay thế các thiết bị, hệ thống điện, nước tại các lớp.

- Tổ chức tập huấn và tuyên truyền cho CB-GV-NV về công tác PCCC theo thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tốt chế độ sinh hoạt cho trẻ trong ngày, không lơ là trong công việc, không tùy tiện thay đổi lịch sinh hoạt.

- Nhà vệ sinh phù hợp với trẻ theo lứa tuổi, đủ nguồn nước sạch cho trẻ sử dụng. Tăng cường giáo dục trẻ các kỹ năng tự phục vụ, thói quen vệ sinh cá nhân.
- Lòng ghép nội dung giáo dục vệ sinh, tự bảo vệ an toàn cho bản thân, tránh nơi nguy hiểm vào các giờ học, các chủ đề thích hợp có liên quan.
- Phòng học đủ ánh sáng, đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong trường.

1.2.2. Phòng chống suy dinh dưỡng cân nặng và suy dinh dưỡng chiều cao.

** Yêu cầu:*

- Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.
- Thực hiện tốt chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo 3 công khai như: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu chi tài chính.
- Thực hiện các chế độ ăn cho trẻ theo độ tuổi, đảm bảo đủ dinh dưỡng, phù hợp với thể trạng và sức khỏe của từng trẻ. Đảm bảo khẩu phần ăn trong một ngày đạt từ 50 đến 60%. Bổ sung sữa bột mỗi ngày cho trẻ.
- Nâng cao chất lượng xây dựng mô hình chăm sóc nuôi dưỡng tốt.
- Hạn chế phát sinh trẻ suy dinh dưỡng.

** Chỉ tiêu:*

- Phấn đấu xóa tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng cân nặng 100% so với đầu vào.
- Đạt khẩu phần dinh dưỡng theo từng độ tuổi cho trẻ bán trú.
- Đảm bảo khẩu phần ăn đạt tỷ lệ từ 50% - 60%.
- 100% GV phối hợp với cha mẹ học sinh cùng thực hiện phòng chống suy dinh dưỡng.

** Biện pháp:*

- Thực hiện cân đo phân loại thể lực trẻ đầu vào. Căn cứ vào biểu đồ theo dõi tình trạng dinh dưỡng của trẻ. Từ đó thực hiện kế hoạch “Phòng chống suy dinh dưỡng cân nặng và suy dinh dưỡng chiều cao”
- Theo dõi khẩu phần ăn trong ngày của từng lứa tuổi. Bổ sung thêm phomai, sữa vào bữa phụ cho trẻ suy dinh dưỡng.
- Điều chỉnh chế độ ăn uống hợp lý.
- Hàng tháng cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ.
- Phối hợp phụ huynh cho trẻ ăn thêm bữa tại nhà, uống thêm sữa để nâng cao chế độ dinh dưỡng cho trẻ.

1.2.3. Phòng chống thừa cân, béo phì cho trẻ.

** Yêu cầu:*

- 100% trẻ thừa cân béo phì được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.
- Xây dựng kế hoạch phòng chống thừa cân, béo phì.
- Xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường các bài tập, trò chơi vận động phù hợp với thể trạng và sức khỏe của trẻ theo từng độ tuổi.
- Xây dựng lịch vận động cụ thể cho trẻ thừa cân, béo phì phù hợp theo lứa tuổi

** Chỉ tiêu:*

- Giảm trẻ thừa cân béo phì xuống từ 30 đến 50% so với đầu vào.
- Vận động phụ huynh cùng phối hợp với giáo viên trong công tác phòng chống thừa cân béo phì cho trẻ.

** Biện pháp:*

- Giáo viên tăng cường tổ chức hoạt động vui chơi, vận động cho trẻ theo từng độ tuổi thích hợp.
- Tạo cho trẻ hứng thú chơi, tự tin khi chơi. Tổ chức cho trẻ tham quan, đi dạo trong sân trường, lao động, trồng cây...
- Tuyên truyền, vận động phụ huynh hạn chế cho trẻ ăn quà vặt như: bánh, kẹo, nước ngọt có gas, uống sữa có nhiều béo, khuyến khích cho trẻ sử dụng sữa tách béo, ít ngọt.
- Mỗi ngày tăng cường các hoạt động thể lực từ 25 đến 30 phút/ngày nhằm giúp trẻ phát triển thể lực tốt.
- Cho trẻ ăn dặm thêm rau củ luộc vào bữa ăn trưa, giảm bớt tinh bột
- Thường xuyên theo dõi kiểm tra, rút kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo thực hiện.

12.4. Phối hợp chặt chẽ với Y tế phường trong công tác phòng bệnh, phòng ngừa dịch bệnh. Vệ sinh môi trường, Tổ chức cân đo, khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng cho trẻ theo quy định.

** Yêu cầu:*

- Xây dựng kế hoạch, các phương án thích ứng kịp thời chu kỳ một số bệnh: Tay chân miệng, Đau mắt đỏ, Sốt xuất huyết, Sởi...
- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường An Lạc A, chủ động xây dựng kế hoạch, biện pháp phòng bệnh, phòng dịch thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình các dịch bệnh.
- Có nhân viên y tế chăm lo sức khỏe trẻ, tổ chức công tác tư vấn học đường, xây kế hoạch triển khai phòng ngừa các dịch bệnh theo mùa, kiểm tra vệ sinh môi trường và thực hiện tốt hoạt động truyền thông, sơ cứu tai nạn thương tích trong nhà trường.
- Thành lập Ban Sức khỏe - An toàn trường học để theo dõi sức khỏe trẻ trong thời gian trẻ hoạt động tại trường.
- Lập danh sách theo dõi trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và suy dinh dưỡng chiều cao để đề ra biện pháp giải quyết hợp lý.
- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, công tác phòng dịch bệnh trong nhà trường.

** Chỉ tiêu:*

- 100% CB-GV-NV và học sinh được khám sức khỏe, tẩy giun.
- 100% trẻ dưới 3 tuổi được uống vitamin A.
- 100% trẻ tiêm đủ 2 mũi Sởi
- 100% CB-GV-NV có giấy chứng nhận sơ cấp cứu.
- Không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

** Biện pháp:*

- Phối hợp chặt chẽ với y tế phường trong công tác phòng bệnh, phòng ngừa các dịch bệnh.

- Thường xuyên kiểm tra công tác khử khuẩn, vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi. Trang bị đầy đủ các phương tiện phục vụ công tác vệ sinh cá nhân cho trẻ và vệ sinh môi trường.

- Tổ chức khám sức khỏe, tẩy giun cho CB-GV-NV và trẻ theo quy định. Phối hợp với y tế địa phương tham gia các chiến dịch tiêm ngừa và vệ sinh, phòng ngừa các dịch bệnh một cách hữu hiệu.

- Nhân viên y tế thường xuyên theo dõi sức khỏe trẻ, có kế hoạch triển khai công tác phòng bệnh, phòng ngừa dịch bệnh.

- Phối hợp trạm y tế, nhân viên y tế tuyên truyền báo cáo về phòng ngừa dịch bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, đậu mùa khỉ, sởi... thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh để ngăn ngừa, không để dịch bệnh có cơ hội phát triển.

1.2.5. Tiếp tục thực hiện nội dung hoạt động Giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi.

- Tổ chức học tập, bồi dưỡng kiến thức giáo dục giới tính cho giáo viên.

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, nội dung của việc giáo dục giới tính để giúp cha mẹ học sinh nhận ra tầm quan trọng của giáo dục giới tính cho trẻ 3-5 tuổi tại trường mầm non.

➤ **Thực hiện chuyên đề chăm sóc**

Stt	Giáo viên thực hiện	Nhóm lớp	Tên chuyên đề	Cấp cơ sở	Thời gian thực hiện
01	Nguyễn Thị Kim Tuyền	4-5 tuổi (2)	Tổ chức vận động thừa cân béo phì cho trẻ	Cơ sở	4/ 2025
02	Bùi Thị Huyền	3-4 tuổi	Tổ chức giờ ăn	Cơ sở	01/2025

Trên đây là Kế hoạch năm học 2024-2025 của bộ phận chăm sóc nuôi dưỡng trường mầm non 20/10./.

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Huỳnh Hồng Trang